

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HSST

Ngày 23/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tiến Vinh và ông Nguyễn Xuân Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường nhà Văn hóa xã Cao Phong. Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2021/HSST ngày 02/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 12/11/2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn N, sinh ngày 28/5/1977. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn Tân Phú, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân D (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1935 ; vợ Dương Thị Nh, sinh năm 1985; có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008. (Hiện mẹ và vợ con đều sinh sống tại xã Tam Đa, huyện Sơn Dương. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2021 đến nay, (có mặt)

2/ Ngô Văn Đ, sinh ngày 10/3/1985. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp 1/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn Đ (Đã chết) và con bà Hán Thị X, sinh năm 1955; vợ Trần Thị H, sinh năm 1980; có 01 con sinh năm 2005. (Hiện mẹ và vợ con đều sinh sống tại xã Quang Yên, huyện Sông Lô). Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 22/7/2020, Công an huyện Sông Lô xử phạt 300.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề. Ngày 23/7/2020, Đ đã nộp tiền phạt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2021 đến nay, (có mặt).

3/ Vũ Hồng H, sinh ngày 20/8/1974. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở Khu 15, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Vũ Quốc H. (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1933 ; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; có 01 con sinh năm 1994. (Hiện mẹ và vợ con đều sinh sống tại xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2021 đến nay, (có mặt).

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Vũ Thị C, sinh năm 1976; trú tại thôn Phú Xuân, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, (vắng mặt).

Chị Trần Thị H, sinh năm 1980; trú tại thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Ng ở thôn Tân Phú, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Ngô Văn Đ ở thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc và Vũ Hồng H ở khu 15, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ có mối quan hệ xã hội và cùng là những đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 02 tháng 8 năm 2021, Ngọc và H đang cùng làm thợ xây ở xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc thì Ng rủ H về nhà Ng chơi. H đồng ý. Ng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 22F1- 031.32 của Hải chở H ngồi phía sau. Trên đường về, Ng và H thèm chất ma túy nên Ng bảo H mỗi người góp 200.000đ để mua ma túy sử dụng và vào hiệu thuốc bên đường mua 03 xi lanh, 03 lọ nước cất. H đồng ý. Lúc này, Ng điện thoại cho Đ nói *“Có mua được hàng thì mua hộ anh 400.000 đồng rồi anh em mình cùng sử dụng”*. Đ đồng ý. Đ và Ng hẹn nhau ở khu vực cổng trào thuộc thôn Thụy Điền, xã Tân Lập, huyện Sông Lô. Đ điều khiển xe mô tô Honda Wave màu sơn đỏ, BKS 22B1- 482.06 từ nhà đến điểm hẹn. Khoảng 30 phút sau, Đ, Ng và H gặp nhau ở điểm hẹn. Tại đây, Ng đưa cho Đ 400.000đ (gồm 200.000đ của H, 200.000đ của Ng). Đ cầm tiền bảo Ng chờ ở đó rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực nghĩa trang xã Như Thụy, huyện Sông Lô, gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ và hỏi mua 400.000 đồng ma túy thì được người này bán cho 04 gói nhỏ ma túy. Sau đó, Đ quay lại đưa cho Ng cả 04 gói ma túy. Ng, H và Đ rủ nhau đi lên khu vực đồi bạch đàn ở thôn Thụy Điền, xã Tân Lập để cùng sử dụng ma túy. Khi đang ở khu vực đồi bạch đàn, chuẩn bị pha ma túy sử dụng thì bị lực lượng công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ: tại nền đất ở khu vực gần vị trí Ng, Đ, H đang ngồi 04 gói nhỏ ma túy (03 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng), Đ khai

nhận đây là 04 gói ma túy Đ vừa mua được, chưa kịp sử dụng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1; 01 ĐTĐĐ nhãn hiệu Iphone, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ, BKS 22B1- 482.06 và 300.000đ, thu giữ của Đ; 01 ĐTĐĐ nhãn hiệu Vivo, 01 ví giả da, 10.000đ, thu giữ của Ng; 01 ĐTĐĐ nhãn hiệu Iphone, 505.000đ thu giữ của H.

Tại kết luận giám định số 1908/KLGD ngày 06/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2209g, loại Heroine*”. Hoàn trả 0,1645g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy, Đ tự khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực nghĩa trang xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 22F1-031.32, quá trình điều tra xác định được chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị C ở thôn Phú Xuân, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Chị C là bạn gái của H). Ngày 02/8/2021, chị C cho H mượn chiếc xe trên, hoàn toàn không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô đã trả lại xe cho chị C ngày 08/10/2021 là đúng chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT - VKSSL ngày 30/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn Ng, Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đ và H.

Phạt bị cáo Ngô Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam

Phạt bị cáo Vũ Hồng H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận, các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/8/2021, tại khu vực đồi bạch đàn thuộc thôn Thụy Điền, xã Tân Lập, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, các bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy heroin có khối lượng 0,2209g, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự qui định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó bản cáo trạng số: 56/CT - VKSSL ngày 30/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn Ng, Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H

về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma túy nhưng trên địa bàn huyện Sông Lô nói chung tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng ra tăng, nó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và dẫn dắt những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tính chất mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đối với Nguyễn Văn Ng là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng rủ các bị cáo mua ma túy để sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

Đối với Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H tham gia với vai trò đồng phạm, H trực tiếp góp tiền còn Đ là người đi mua ma túy để sử dụng và tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội là người chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo Đ và H đều có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương trong kháng chiến chống Mỹ. Do vậy bị cáo Đ và H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt tù cách ly các bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa các bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm:

0,1645g mẫu và toàn bộ bao gói, 03 xi lanh nhựa, 03 ống nước cất. Đối với 01 ĐTDD nhãn hiệu Vivo của Ngọc, 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone của Đại là các phương tiện liên lạc, sử dụng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước. Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đại; 01 ví giả da, 10.000 đồng thu giữ của Ngọc; 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone, 505.000 đồng thu giữ của Hải không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo. Nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ, BKS 22B1-482.06, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị H (vợ của Đ). Ngày 02/8/2021, chị Hữu không biết Đại sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện phạm tội xác định là tài sản hợp pháp của chị Hữu, nên trả lại cho chị Hữu là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo Ng, Đ và H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng, Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ngọc.

Phạt: Nguyễn Văn Ng 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đ và H.

Phạt: Ngô Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Phạt: Vũ Hồng H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1645gam ma túy heroin và toàn bộ bao gói, 03 xi lanh nhựa, 03 ống nước cất. Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước; 01 ĐTDD nhãn hiệu Vivo có số EMEI 864588046557095 của Ngọc, 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 6 có số EMEI 352028076189344 của Đại là các phương tiện liên lạc, sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Đại số tiền 300.000đ; cho Ngọc 01 ví giả da và 10.000đ; cho Hải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 có số EMEI 356730084285743 và 505.000đ, nhưng tạm giữ đảm bảo Thi hành án.

Trả lại chị Trần Thị Hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ, BKS 22B1- 482.06 có số khung RLHJA 3917KY389979 số máy JA39E1257836 (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Ngô Văn Đ và Vũ Hồng H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về vấn đề liên quan đế mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- UBND xã các bị cáo;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Kiên Thành

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào 10 hồi giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Tại: Phòng nghị án UBND xã Cao Phong, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tiến Vinh và ông Nguyễn Xuân Hùng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: thôn Tân Phú xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, Tuyên Quang.

2/ Ngô Văn Đại, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

3/ Vũ Hồng Hải, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Khu 15, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

2/ Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

3/ Về tội danh và Điều luật áp dụng: có đầy đủ căn cứ kết tội các bị cáo Nguyễn Văn Ngọc, Ngô Văn Đại và Vũ Hồng Hải phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Ngọc. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đại và Hải. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

4/ Về hình phạt: Phạt: Nguyễn Văn Ngọc 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Phạt: Ngô Văn Đại 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Phạt: Vũ Hồng Hải 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

5/ Về xử lý vật chứng, án phí hình sự:

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1645 gam ma túy heroin và toàn bộ bao gói, 03 xi lanh nhựa, 03 ống nước cất. Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Vivo của Ngọc, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone của Đại là các phương tiện liên lạc, sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Đại số tiền 300.000đ; cho Ngọc 01 ví giả da và 10.000đ; cho Hải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 505.000đ, nhưng tạm giữ đảm bảo Thi hành án. Trả lại chị Trần Thị Hữu 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ, BKS 22B1-482.06 (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Ngọc, Ngô Văn Đại và Vũ Hồng Hải, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

6/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Vĩnh Tường trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

7/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Tiến Vinh Nguyễn Xuân Hùng

Nguyễn Kiên Thành

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tiến Vinh và ông Nguyễn Xuân Hùng

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23/11/2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1977

Nơi cư trú: thôn Tân Phú, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2021.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Sông Lô;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Kiên Thành

Số: 29/2021/HSST-QĐTG

Sông Lô ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tiến Vinh và ông Nguyễn Xuân Hùng.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23/11/2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Ngô Văn Đại, sinh năm 1985

Nơi cư trú: thôn Đá Đen xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2021.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Kiên Thành

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tiến Vinh và ông Nguyễn Xuân Hùng.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23/11/2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Vũ Hồng Hải, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Khu 15 xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2021.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kiên Thành